TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 292/2022/QĐ-TA	*Thành phố Thủ Đức, ngày 11 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Hà Thị Hoài.

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Minh Huệ.

Ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên B-ấp C, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 257/QĐ-TA ngày 02 tháng 11 năm 2022, đối với:

Đối với: Bà Nguyễn Thị Xuân H1; Giới tính: Nữ

Sinh năm: 1964.

Nơi đăng ký thường trú, tạm trú: 6 H, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện tại: Không nơi cư trú nhất định.

Tiền án, tiền sự: 06 tiền án, 01 tiền sự.

Con ông Nguyễn Văn K và bà Lâm Thị Xuân L.

Số thụ lý: 273/TB-TLHS ngày 01/11/2022.

Bà Nguyễn Thị Xuân H1 có Đơn xin vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Đồng Văn C – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức: Ông Hoàng Hải – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 13/8/2022, bà Nguyễn Thị Xuân H1 có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy. Tại trụ sở Công an phường T, bà H1 thừa nhận có sử dụng ma túy. Qua xét nghiệm nhanh về ma túy xác định bà H1 dương tính với M. Công an phường T, thành phố T đã tiến hành lập biên bản vi phạm hành chính đối với bà H1 về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Tại phiên họp, ông Đồng Văn C đại diện Phòng Lao động - Thương binh

và Xã hội thành phố T trình bày: Đề nghị Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức ban hành quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Nguyễn Thị Xuân H1 tại Cơ sở cai nghiện ma túy P thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố H với thời gian 18 đến 24 tháng.

Người bị đề nghị bà Nguyễn Thị Xuân H1 vắng mặt nhưng tại Bản tường trình bà H1 thừa nhận có sử dụng ma túy.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức về tố tụng: Quá trình thụ lý và mở phiên họp, Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức đã chấp hành đúng Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Nguyễn Thị Xuân H1.

XÉT THẤY:

Xét thủ tục xử lý: Căn cứ vào các tình tiết, chứng cứ tại hồ sơ và lời khai nhận của bà Nguyễn Thị Xuân H1 tại bản tường trình, tại phiên họp và xét ý kiến của người đại diện cho cơ quan đề nghị. Nhận thấy trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với bà Nguyễn Thị Xuân H1 là phù hợp với quy định của pháp luật được quy định Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính; Các Điều 8, 9, 10, 11, 12, 13 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ, đảm bảo về thời hiệu áp dụng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính nên được Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức chấp nhận.

Xét đưa người nghiện đi cai nghiện bắt buộc: Căn cứ Phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy cho thấy: Bà Nguyễn Thị Xuân H1 nghiện ma túy loại Morphine. Do đó, có cơ sở xác định bà H1 là người nghiện ma túy.

Xét tình trạng cư trú của người cai nghiện: Căn cứ vào Biên bản xác minh của Công an P, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh thì bà Nguyễn Thị Xuân H1 không có nơi cư trú ổn định.

Xét thấy, bà Nguyễn Thị Xuân H1 là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định nên căn cứ Thông tư số 14/2014/TT-BLĐTBXH ngày 12/6/2014 của Bộ L1 và Quy trình phối hợp lập hồ sơ đưa người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định vào Cơ sở xã hội do Ban chỉ đạo thực hiện đề án cai nghiện bắt buộc được quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định 221/2013/NĐ-CP tại Thành phố Hồ Chí Minh. Phòng Lao động - Thương binh và xã hội Thành phố T đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện không có nơi cư trú ổn định nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tình trạng nghiện ngập ma túy hiện nay đang là vấn nạn nhức nhối của xã hội, là tiền đề làm phát sinh nhiều loại tội phạm, gây mất an ninh, trật tự xã hội. Bản thân bà Nguyễn Thị Xuân H1 là người nghiện ma túy và không có nơi cư trú

ổn định nên khả năng tự cai nghiện là không thể thực hiện được. Do vậy, để cắt cơn nghiện và cai nghiện bắt buộc với bà Nguyễn Thị Xuân H1 là cần thiết. Tòa án nhân dân Thành phố Thủ Đức căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố T.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố H thành lập đối với bà Nguyễn Thị Xuân H1

Cơ sở tiếp nhận ban đầu: Cơ sở cai nghiện ma túy P – Sở Lao động - Thương binh và xã hội Thành phố H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 *(Hai mươi mốt)* tháng, kể từ ngày 13 tháng 8 năm 2022 (ngày bà H2 đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu niên 2).

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Bà Nguyễn Thị Xuân H1 có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn là 03*(ba)* ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn là 03 *(Ba)* ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố T.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức;
- Phòng LĐ – TB & XH TP. Thủ Đức;
- UBND phường Thủ Thiêm, TP. Thủ Đức;
- Cơ sở xã hội Thành Thiếu niên 2;
- Người bị áp dụng;
- Lưu Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Thị Hoài